

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN VĨNH HƯNG
TỈNH LONG AN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 20/2022/HNGĐ-ST
Ngày: 26-9-2022
V/v “Ly hôn, tranh chấp về nuôi con”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VĨNH HƯNG, TỈNH LONG AN**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Phạm Thị The

Các Hội thẩm nhân dân:

+ Ông Danh Văn Hoàng

+ Ông Dương Thanh Minh

- Thư ký phiên tòa: Ông Lê Trọng Tâm - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Hưng, tỉnh Long An.

Ngày 26 tháng 9 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Hưng, tỉnh Long An xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số 98/2022/TLST-HNGĐ ngày 15/7/2022 về “Ly hôn, tranh chấp về nuôi con” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 26/2022/QĐXXST-HNGĐ ngày 23/8/2022, giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Bà Huỳnh Thị Kim T, sinh năm 1989. Địa chỉ: Ấp G, xã H, huyện V, tỉnh Long An. (Có mặt)

- *Bị đơn:* Ông Phạm Thanh Đ, sinh năm 1982. Địa chỉ: Ấp G, xã H, huyện V, tỉnh Long An. (Vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn xin ly hôn ngày 20 tháng 6 năm 2022 và những lời khai trong quá trình giải quyết vụ án nguyên đơn bà Huỳnh Thị Kim T trình bày:

Sau thời gian quen biết, bà và ông Phạm Thanh Đ quyết định tiến đến hôn nhân vào năm 2006, có tổ chức đám cưới, đến ngày 06/7/2015 đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã H, huyện V, tỉnh Long An. Sau khi cưới ông bà sinh sống tại ấp G, xã H, huyện V, tỉnh Long An. Vợ chồng sống hạnh phúc đến năm 2018 thì bắt đầu phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân thường xuyên bất đồng ý kiến làm cho tình cảm vợ chồng không hạnh phúc nên đã sống ly thân từ tháng 9/2020 cho đến nay. Nhận thấy cuộc sống vợ chồng không thể kéo dài được nữa nên bà xin ly hôn.

Về con chung: Giữa bà và ông Phạm Thanh Đ có 02 con chung tên Phạm Thanh T1 (nam) sinh ngày 01/4/2007 và Phạm Thanh T2 (nữ) sinh ngày 22/8/2012 hiện đang sống với bà. Bà yêu cầu được trực tiếp nuôi 02 con, bà không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về nợ: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết

Tại phiên tòa bà giữ nguyên yêu cầu khởi kiện.

Từ khi thụ lý vụ án Tòa án đã thông báo các văn bản tố tụng theo quy định của pháp luật nhưng ông Phạm Thanh Đ không đến Tòa án để thể hiện ý kiến.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về thẩm quyền: Bà Huỳnh Thị Kim T có đơn xin ly hôn với ông Phạm Thanh Đ, yêu cầu được nuôi con nên quan hệ pháp luật trong vụ án là ly hôn, tranh chấp về nuôi con thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án theo quy định tại khoản 1 Điều 28 Bộ luật Tố tụng dân sự. Ông Phạm Thanh Đ có nơi cư trú tại ấp G, xã H, huyện V, tỉnh Long An nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Hưng theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Về việc vắng mặt của bị đơn: Ông Phạm Thanh Đ được triệu tập hợp lệ đến lần thứ hai mà vẫn vắng mặt nên Hội đồng xét xử căn cứ Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự tiến hành xét xử vắng mặt ông Điền.

[3] Về hôn nhân: Giữa bà Huỳnh Thị Kim T và ông Phạm Thanh Đ xác lập quan hệ vợ chồng có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã H, huyện V, tỉnh Long An nên đây là hôn nhân hợp pháp, áp dụng luật Hôn nhân và gia đình để xem xét giải quyết.

[4] Từ khi thụ lý vụ án, Tòa án đã tổ chức hòa giải hai lần để tạo điều kiện cho hai bên hàn gắn tình cảm với nhau nhưng ông Phạm Thanh Đ không tham gia phiên hòa giải mà không có lý do đã thể hiện ý chí không mong muốn vợ chồng đoàn tụ và bà Huỳnh Thị Kim T cương quyết xin ly hôn vì cho rằng tình cảm vợ chồng không còn. Từ những cơ sở trên, Hội đồng xét xử xét thấy mâu thuẫn giữa bà Huỳnh Thị Kim T và ông Phạm Thanh Đ là có thật và thật sự trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được nên có cơ sở chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của bà Huỳnh Thị Kim T.

[5] Về con chung: Bà Huỳnh Thị Kim T và ông Phạm Thanh Đ có 02 con chung là Phạm Thanh T1 (nam) sinh ngày 01/4/2007 và Phạm Thanh T2 (nữ) sinh ngày 22/8/2012 hiện đang sống chung với bà T. Tại bản tự khai cháu T1 và cháu T2 đều có nguyện vọng sống với mẹ nên Hội đồng xét xử xét thấy cần giao cháu T1 và cháu T2 cho bà T tiếp tục nuôi dưỡng là phù hợp với Điều 81 Luật Hôn nhân và gia đình. Bà Thoa không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con nên tạm thời ông Đ không phải cấp dưỡng nuôi con.

[6] Về tài sản: Bà Huỳnh Thị Kim T cho rằng không có, ông Phạm Thanh Đ không thể hiện ý kiến nên Tòa án không xem xét.

[7] Về nợ: Bà Huỳnh Thị Kim T cho rằng không có, ông Phạm Thanh Đ không thể hiện ý kiến nên Tòa án không xem xét.

[8] Về án phí: Bà Huỳnh Thị Kim T phải chịu 300.000 đồng tiền án phí hôn nhân gia đình.

Bởi các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 147, Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự; Áp dụng các Điều 19, 51, 56, 58, 59, 81, 82, 83, 84 Luật Hôn nhân và gia đình; Áp dụng khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Huỳnh Thị Kim T về việc xin ly hôn với ông Phạm Thanh Đ.

1. Về hôn nhân: Bà Huỳnh Thị Kim T được ly hôn với ông Phạm Thanh Đ.

2. Về con chung: Giao con chung tên Phạm Thanh T1 (nam) sinh ngày 01/4/2007 và Phạm Thanh T2 (nữ) sinh ngày 22/8/2012 cho bà Huỳnh Thị Kim T trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc. Ông Phạm Thanh Đ tạm thời không phải cấp dưỡng nuôi con.

Bên không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Vì lợi ích con chung theo yêu cầu của cha, mẹ hoặc cá nhân, tổ chức được quy định tại khoản 5 Điều 84 Luật Hôn nhân và gia đình, Tòa án có thể quyết định việc thay đổi người trực tiếp nuôi con hoặc mức cấp dưỡng nuôi con.

3. Về tài sản: Không xem xét giải quyết.

4. Về nợ: Không xem xét giải quyết.

5. Về án phí: Buộc bà Huỳnh Thị Kim T phải chịu 300.000 đồng tiền án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm sung ngân sách Nhà nước. Chuyển 300.000 đồng tiền tạm ứng án phí đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Vĩnh Hưng theo biên lai số 0003732 ngày 15/7/2022 sang tiền án phí.

Báo cho nguyên đơn được biết có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị đơn được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật

Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Long An;
- VKSND huyện Vĩnh Hưng;
- CCTHADS huyện Vĩnh Hưng;
- UBND xã H;
- Các đương sự;
- Lưu: Hồ sơ, án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phạm Thị The